TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số:26 /2019/HSST
Ngày 09/5/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Hoàng Thị Lệ Hằng***
Hội thẩm nhân dân: ***Ông Nguyễn Tất Thành và bà Ngô Thị Huyền.***
Thư ký phiên tòa: ***Ông Phạm Mạnh Cường*** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ***Ông Nguyễn Anh Tuấn*** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN SỸ Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1990; Tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 7, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Sỹ L và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/01/2019, thì được tại ngoại. Có mặt.

2. NGUYỄN CÔNG C; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1988; Tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 12, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công A và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/01/2019, thì được tại ngoại. Có mặt.

3. NGUYỄN TRUNG H; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1976; Tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 12, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công H và bà Trần Thị H;

Vợ: Nguyễn Thị L và 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/01/2019, thì được tại ngoại. Có mặt.

4. THÁI BÁ Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1991; Tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 12, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Bá T và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/01/2019, thì được tại ngoại. Có mặt.

5. ĐẶNG QUANG T; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1978; Tại xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 14, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Quang B và bà Đặng Thị H; Vợ: Hồ Thị D và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/01/2019, thì được tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tối ngày 01/01/2019, Nguyễn Công C và Thái Bá Đ đến ki-ốt bán hàng tạp hóa và kinh doanh trò chơi bi-a của Đặng Quang T thuộc thôn 14, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An để chơi bi-a. Tại đây, Nguyễn Công C, Thái Bá Đ, Nguyễn Sỹ Đ và Nguyễn Trung H cùng nhau chơi bi-a giải trí. Đến khoảng 22 giờ, cùng ngày, Nguyễn Sỹ Đ rủ Nguyễn Công C, Thái Bá Đ và Nguyễn Trung H đánh bài ăn tiền được thua bằng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và được các bị cáo đồng ý đánh bạc bằng hình thức đánh bài“ba cây" là dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại ki ốt của Đặng Quang T, chia mỗi người 3 quân bài, sau khi chia bài xong cách thức tính người về nhất sẽ tính từ cao xuống thấp là người nào có các quân bài Sáp (222-888-KKK), liêng (123-789-JQK), ảnh (JJQ-KKQ-QQJ) hoặc tính điểm cáo nhất sẽ thắng, nếu ván bài có ít nhất 02 người cùng số điểm bằng nhau lớn nhất thì ván bài đó sẽ được"mua", số tiền đặt tẩy mỗi ván là 10.000 đồng, số tiền mua là 10.000 đồng. Khi các bị cáo cùng nhau đánh bạc tại bàn uống nước trong ki ốt của Nguyễn Quang T, Nguyễn Quang T biết các bị cáo đánh bạc tại ki ốt của mình nhưng không ngăn cản và đồng ý cho các bị cáo đánh và thu tiền hồ mỗi ván mua là 10.000 đồng. Sau khi chơi được một lúc thì các bị cáothống nhất nâng tỷ lệ đặt "tẩy" mỗi ván lên 20.000 đồng, tổng công Đặng Quang T thu được 20.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút khi các bị cáo đang đánh bạc sát phạt nhau thì bị Công an huyện A, tỉnh Nghệ an phát hiện bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Thu của Nguyễn Công C: Tại chỗ C ngồi 140.000 đồng (Một trăm, bốn mươi nghìn đồng) và phía sau đai quần C đang mặc trên người 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Thu của Nguyễn Trung H: Tại chỗ H ngồi 110.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng) và trong túi bên trái áo khoác H đang mặc trên người 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

- Thu của Thái Bá Đ: Tại chỗ Đ ngồi 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng) và trong túi bên trái áo khoác Đ đang mặc trên người 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

- Thu của Nguyễn Sỹ Đ: Tại chỗ Đ ngồi 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) và trong túi bên trái áo khoác Đ đang mặc trên người 1.900.000 đồng (Một triệu, chín trăm nghìn đồng).

- Thu của Đặng Quang T trong túi bên trái áo khoác đang mặc trên người số tiền 248.000 đồng (Hai trăm, bốn mươi tám nghìn đồng).

Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo tại thời điểm bắt quả tang là 6.918.000 (Sáu triệu, chín trăm, mười tám nghìn đồng). Trong đó, có 20.000 đồng Nguyễn Quang T thu tiền hồ, 10.000 đồng của bị cáo Đ mua thuốc lá tại quán Nguyễn Quang T, còn 218.000 đồng là của Nguyễn Quang T, không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả cho bị cáo Nguyễn Quang T số tiền là 218.000 đồng. Số tiền thu giữ còn lại là: 6.700.000 đồng

Qúa trình điều tra, chứng minh số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể là: Của Nguyễn Công C là 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng); của Nguyễn Trung H là 550.000 đồng (Năm trăm, năm mươi nghìn đồng); của Thái Bá Đ là 590.000 đồng (Năm trăm, chín mươi nghìn đồng); của Nguyễn Sỹ Đ là 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6940.000 đồng (Sáu triệu chín trăm, bốn mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, khi bắt quả tang, số tiền thu giữ là 6.670.000 đồng, chênh lệch 270.000 đồng là do có sự thắng, thuatrong quá trình đánh bạc của các bị cáo nhưng cũng là số tiền đánh bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền này.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố truy tố các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ;

Xử phạt: Nguyễn Sỹ Đ từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 – 18 tháng.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công C;

Xử phạt: Nguyễn Công C từ 25.000.000 – 30.000.000 đồng.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Thái Bá Đ, Nguyễn Trung H và Nguyễn Quang T

Xử phạt: Nguyễn Quang T từ 15.000.000 – 18.000.000 đồng.

Xử phạt: Thái Bá Đ từ 12.000.000 – 15.000.000 đồng.

Xử phạt: Nguyễn Trung H từ 12.000.000 – 15.000.000 đồng.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Sỹ Đ .

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tulơkhơ.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.690.000 đồng.

- Trả lại cho Đặng Quang T số tiền 10.000 đồng.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có bị cáo nào có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo Thái Bá Đ và Đặng Quang T nói: Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, các bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo khác không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 01/01/2019 tại ki-ốt bán hàng tạp hóa và kinh doanh trò chơi bi-a của Đặng Quang T thuộc thôn 14, xã p, huyện A, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Sỹ Đ rủ Nguyễn Công C, Thái Bá Đ và Nguyễn Trung H đánh bài "ba cây" được thua bằng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Số tiền đặt tẩy mỗi ván là 10.000 đồng, số tiền mua mỗi ván là 10.000 đồng. Khi các bị cáo cùng nhau đánh bạc tại bàn uống nước trong ki ốt của Nguyễn Quang T, Nguyễn Quang T biết các bị cáo đánh bạc tại ki ốt của mình nhưng không ngăn cản và đồng ý cho các bị cáo đánh và thu tiền hồ mỗi ván mua 10.000 đồng. Sau khi chơi được một lúc thì các bị cáo thống nhất nâng tỷ lệ đặt "tẩy" mỗi ván lên 20.000 đồng, tổng cộng Đặng Quang T thu được 20.000 đồng tiền hồ. Đến khoảng 22 giờ 45 phút khi các bị cáo đang đánh bạc sát phạt nhau thì bị Công an huyện A, tỉnh Nghệ an phát hiện bắt quả tang.Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo tại thời điểm bắt quả tang là 6.918.000 (Sáu triệu, chín trăm, mười tám nghìn đồng). Trong đó, có 20.000 đồng Nguyễn Quang T thu tiền hồ, 10.000 đồng bị cáo Đ mua thuốc lá của Nguyễn Quang T bán và 218.000 đồng của Nguyễn Quang T không liên quan đến việc đánh bạc. Số tiền liên quan đến việc các bị cáo đánh bạc là 6.670.000 đồng; Số tiền Nguyễn Quang T thu tiền hồ là 20.000 đồng. Tổng cộng là 6.690.000 đồng.

Qúa trình điều tra, chứng minh số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể là: Của Nguyễn Công C là 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng); của Nguyễn Trung H là 550.000 đồng (Năm trăm, năm mươi nghìn đồng); của Thái Bá Đ là 590.000 đồng (Năm trăm, chín mươi nghìn đồng); của Nguyễn Sỹ Đ là 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.940.000 đồng. Tuy nhiên, khi bắt quả tang, số tiền thu giữ là 6.670.000 đồng, chênh lệch 270.000 đồng là do có sự thắng, thua trong quá trình đánh bạc của các bị cáonhưng cũng là số tiền đánh bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền này.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Từ 22 giờ đến 22 giờ 45 phút ngày 01/01/2019, tại bàn uống nước trong ki-ốt bán hàng tạp hóa và kinh doanh trò chơi bi-a của Đặng Quang T thuộc thôn 14, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Sỹ Đ rủ Nguyễn Công C, Thái Bá Đ và Nguyễn Trung H đánh bài "ba cây" được thua bằng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam với tổng số tiền là 6.940.000 đồng. Riêng Nguyễn Quang T không tham gia đánh bạc

nhưng đã cho các bị cáo đánh bạc tại ki ốt của mình và thu lợi bất chính từ việc cho các bị cáo đánh bạc với số tiền là 20.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[2.1] Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đánh giá vai trò, nhân thân, mức độ tham gia, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi một cách bột phát, không có sự bàn bạc chuẩn bị trước, có vai trò và hành vi tương đồng với nhau. Tuy nhiên, cần đánh giá mức độ, vị trí, vài trò của từng bị cáo để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Đ là người khởi xướng việc đánh bạc và có số tiền đánh bạc lớn thứ hai trong vụ án nên phải chịu vài trò chính trong vụ án và phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Nguyễn Công C là bị cáo có số tiền đánh bạc lớn nhất trong vụ án nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ có số tiền đánh bạc thấp và bị cáo Đặng Quang T tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã giúp sức cho các bị cáo thực hiện việc đánh bạc tại ki ốt của mình và đã thu lợi bất chính nhưng với số tiền nhỏ nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo Đ, C.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tôi của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, điểm s điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Quang T và Nguyễn Trung H có

bố, mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; Còn các bị cáo Nguyễn Công C và Thái Bá Đ có bố là bệnh binh nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo đều có nhân thân tốt nên cần xem xét cho các bị cáo đương hưởng mức hình phạt như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Đ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T cần xem xét phạt các bị cáo hình phạt tiền. Riêng các bị cáo Thái Bá Đ và Nguyễn Trung H có số tiền đánh bạc thấp, còn bị cáo Đặng Quang T không tham gia trực tiếp đánh bạc, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Sỹ Đ còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo làm nghề lái xe, thu nhập không ổn định, hơn nữa bị cáo không có tài sản riêng gì, đang sống phụ thuộc vào cha mẹ bị cáo nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Đối với các bị cáo Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T bị xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: + 52 quân bài Tulơ khơ là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 6.690.000 đồng là tiền liên quan đến việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung qũy Nhà nước.

+ Số tiền 10.000 đồng các bị cáo mua thuốc lá của Đặng Quang T không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho Đặng Quang T.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết vụ án là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Đ;

Xử phạt: Nguyễn Sỹ Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công C;

Xử phạt: Nguyễn Công C 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 ; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Thái Bá Đ, Nguyễn Trung H và Đặng Quang T;

Xử phạt: Nguyễn Quang T 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt: Thái Bá Đ 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng.

Xử phạt: Nguyễn Trung H 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng.

*** Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Sỹ Đ

Các bị cáo Nguyễn Công C, Thái Bá Đ, Nguyễn Quang T và Nguyễn Trung H phải thi hành khoản tiền phạt 1(Một) lần trong thời hạn 6 (Sáu) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tulơkhơ

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.690.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng); Trả lại cho Đặng Quang T số tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2019 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Nghệ An).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Công C, Nguyễn Trung H, Thái Bá Đ và Đặng Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện A;*
- *Công an huyện A;*
- *Chị cục THADS huyện A;*
- *Bị cáo*
- *Lưu Hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng